

DANH SÁCH HỌC SINH PHÂN TUYỂN VÀO LỚP 6 TRƯỜNG THCS ÂU LẠC
(Lớp thường)

STT	Họ Và Tên	Phái	Ngày Sinh			Nơi sinh	Dân tộc	Lớp	HT CTTT	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ - TẠM TRÚ (hiện nay)			Được phân tuyển về trường THCS	Trường Tiểu học
			Ngày	Tháng	Năm					Số nhà, đường	Phường	Quận		
1	Đỗ Thủy An	Nữ	6	1	2009	TPHCM	Kinh	5/3	x	300 Phú Hòa	8	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
2	Đặng Huỳnh Anh	Nữ	7	12	2009	Quảng Ngãi	Kinh	5/7	x	15, Bạch Đằng	2	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
3	Lê Mỹ Anh	Nữ	9	1	2009	TPHCM	Kinh	5/2	x	141/16 đường số 11	BHHòa	Bình Tân	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
4	Lương Lâm Anh	Nữ	1	8	2009	TPHCM	Kinh	5/2	x	358 Lê Văn Sĩ	14	3	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
5	Nguyễn Lê Tuấn Anh	Nam	19	2	2009	TPHCM	Kinh	5/2	x	927A Tự Cường	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
6	Nguyễn Mai Quỳnh Anh	Nữ	10	8	2009	TPHCM	Kinh	5/1	x	154/29/9 Phạm Văn Hai	3	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
7	Nguyễn Ngọc Phương Anh	Nữ	4	10	2009	Tp HCM	Kinh	5/7	x	8/10/3, Nguyễn Đình Khôi	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
8	Nguyễn Ngọc Quỳnh Anh	Nữ	13	5	2009	TPHCM	Kinh	5/2	x	350 Hoàng Văn Thụ	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
9	Nguyễn Ngọc Quỳnh Anh	Nữ	26	2	2009	TPHCM	Kinh	5/8	x	76/11 Xuân Diệu	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
10	Nguyễn Tiến Tuấn Anh	Nam	15	12	2009	TPHCM	Kinh	5/1	x	48/13 Nguyễn Thanh Tuyền	2	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
11	Phạm Hoàng Anh	Nam	17	8	2009	TPHCM	Kinh	5/2	x	35 Trung Mỹ Tây 9A	Trung Mỹ Tây	12	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
12	Phạm Huyền Quỳnh Anh	Nữ	11	6	2009	Bắc Giang	Nùng	5/1	x	27/9R Hậu Giang	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
13	Trần Hải Anh	Nữ	30	9	2009	TPHCM	Kinh	5/3	x	204/15 Hoàng Văn Thụ	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
14	Trương Nguyệt Anh	Nữ	2	11	2009	Hải Phòng	Kinh	5/1	x	236/3 Ng Thái Bình	12	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
15	Vũ Lê Phương Anh	Nữ	14	6	2009	Huế	Kinh	5/3	x	229 Nguyễn Thái Bình	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
16	Hoàng Nguyễn Hồng Ân	Nữ	16	9	2009	Tp HCM	Kinh	5/7	x	8/57, Nguyễn Đình Khôi	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
17	Trần Thiên Ân	Nam	18	3	2009	TPHCM	Kinh	5/2	x	43 Út Tịch	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
18	Hà Hoàng Gia Bảo	Nam	23	2	2009	TPHCM	Kinh	5/2	x	1124 CMT8	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
19	Lê Quốc Bảo	Nam	4	2	2009	TPHCM	Kinh	5/2	x	27/20A Nguyễn Đình Khôi	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
20	Lưu Quân Bảo	Nam	22	5	2009	TPHCM	Kinh	5/8	x	521/91/10 Nguyễn Đình Khôi	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
21	Ngô Quốc Bảo	Nam	3	9	2009	Tp HCM	Kinh	5/7	x	40/14/2, Hiệp Nhất	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
22	Nguyễn Gia Bảo	Nam	27	12	2009	TPHCM	Kinh	5/8	x	630/1 Phạm Văn Hai	3	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
23	Trình Gia Bảo	Nam	13	5	2009	TPHCM	Kinh	5/8	x	437/2/17/11 Hoàng Văn Thụ	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
24	Hồ Quốc Bình	Nam	6	5	2009	TPHCM	Kinh	5/3	x	80 Cộng Hòa	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
25	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	Nữ	13	4	2009	TPHCM	Kinh	5/3	x	84/29 Thích Minh Nguyệt	2	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ



STT	Họ Và Tên	Phái	Ngày Sinh			Nơi sinh	Dân tộc	Lớp	HT CTTH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ - TẠM TRÚ (hiện nay)			Được phân tuyến về trường THCS	Trường Tiểu học
			Ngày	Tháng	Năm					Số nhà, đường	Phường	Quận		
26	Nguyễn Ngọc Minh Châu	Nữ	3	7	2009	TPHCM	Kinh	5/3	x	785/1 Lũy Bán Bích	Phú Thọ Hòa	Tân Phú	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
27	Trần Thị Bảo Châu	Nữ	23	6	2009	TPHCM	Kinh	5/8	x	56 Xuân Diệu	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
28	Đỗ Nguyên Chương	Nam	19	9	2009	TPHCM	Kinh	5/1	x	p.308-cc481 Lê Văn Sỹ	2	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
29	Từ Quý Chương	Nam	16	2	2009	TPHCM	Hoa	5/1	x	127/103/18 Ni sư Huỳnh Liên	10	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
30	Võ Trần Quốc Cường	Nam	26	8	2009	TPHCM	Kinh	5/2	x	205 Nguyễn Thái Bình	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
31	Đinh Công Danh	Nam	8	6	2009	TPHCM	Kinh	5/2	x	412/44/30Khu phố 4	ĐHT	12	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
32	Lê Trí Dũng	Nam	9	9	2009	TPHCM	Kinh	5/8	x	80 Út Tịch	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
33	Nguyễn Quốc Dũng	Nam	19	4	2009	TPHCM	Kinh	5/1	x	953A Tự Cường	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
34	Đỗ Nhật Duy	Nam	6	1	2009	TPHCM	Kinh	5/8	x	1/61 Hoàng Việt	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
35	Lê Khánh Duy	Nam	11	1	2009	TPHCM	Kinh	5/2	x	851 Cách Mạng Tháng 8	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
36	Lê Nguyễn Đức Duy	Nam	24	5	2009	Kiên Giang	Kinh	5/3	x	34 Sầm Sơn	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
37	Phạm Nguyễn Khánh Duy	Nam	23	9	2009	Tây Ninh	Kinh	5/3	x	238/10 Hoàng Văn Thụ	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
38	Hà Khánh Duyên	Nữ	3	5	2009	TPHCM	Kinh	5/1	x	423/ 7 Lê Văn Sỹ	2	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
39	Nguyễn Mỹ Duyên	Nữ	20	7	2009	TPHCM	Kinh	5/8	x	5 Tân Khai	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
40	Huỳnh Cẩm Đào	Nữ	7	3	2009	TPHCM	Kinh	5/1	x	42/10 Nguyễn Đình Khôi	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
41	Đào Tấn Đạt	Nam	15	10	2009	Tp HCM	Kinh	5/7	x	21/62, Tự Lập	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
42	Đoàn Thành Đạt	Nam	2	6	2009	TPHCM	Kinh	5/1	x	7 Đường số 1	BHHòa	Bình Tân	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
43	Huỳnh Tấn Đạt	Nam	5	12	2009	Trà Vinh	Kinh	5/8	x	9 Thích Minh Nguyệt	2	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
44	Lê Công Bảo Định	Nam	24	8	2009	Khánh Hòa	Kinh	5/1	x	87 Nguyễn Thanh Tuyền	2	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
45	Lê Hoàng Đô	Nam	11	9	2009	TPHCM	Kinh	5/2	x	1570 Hoàng Văn Thụ	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
46	Đỗ Thành Đồng	Nam	30	8	2009	TPHCM	Kinh	5/3	x	505/5 Lê Văn Sĩ	2	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
47	Hoàng Anh Đức	Nam	6	4	2009	TPHCM	Kinh	5/2	x	52 Nguyễn Bá Tông	12	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
48	Võ Anh Đức	Nam	29	7	2009	TPHCM	Kinh	5/3	x	43/14/50D Cộng Hòa	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
49	Nguyễn Hương Giang	Nữ	28	11	2009	TPHCM	Kinh	5/2	x	48/15 Cách Mạng Tháng 8	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
50	Phạm Thị Minh Hằng	Nữ	18	7	2009	TPHCM	Kinh	5/1	x	10 Ngô Thị Thu Minh	2	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
51	Trần Khánh Hằng	Nữ	21	2	2009	TPHCM	Kinh	5/3	x	89 Nguyễn Thái Bình	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
52	Cao Gia Hân	Nữ	1	10	2009	Tp HCM	Kinh	5/7	x	1054/67, CMT8	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
53	Hồ Bảo Hân	Nữ	9	5	2009	TPHCM	Kinh	5/1	x	4/1/3 Hoàng Việt	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
54	Ngô Gia Hân	Nữ	18	5	2009	TPHCM	Hoa	5/1	x	521/67/40 Hoàng Văn Thụ	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
55	Phạm Gia Hân	Nữ	16	5	2009	TPHCM	Kinh	5/3	x	15A Trà Khúc	2	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
56	Phạm Nguyễn Gia Hân	Nữ	11	3	2009	TPHCM	Kinh	5/2	x	91 Bùi Thị Xuân	2	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
57	Trần Nguyễn Gia Hân	Nữ	7	3	2009	TPHCM	Kinh	5/2	x	27/37/59 Nguyễn Đình Khôi	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ

CHỦ M
ÔNG
ỤC V
TẠO
CƠ

STT	Họ Và Tên	Phái	Ngày Sinh			Nơi sinh	Dân tộc	Lớp	HT CTTT	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ - TẠM TRÚ (hiện nay)			Được phân tuyến về trường THCS	Trường Tiểu học
			Ngày	Tháng	Năm					Số nhà, đường	Phường	Quận		
58	Vũ Gia Hân	Nữ	23	1	2009	TPHCM	Kinh	5/1	x	766/93/3/9 Cách Mạng Tháng 8	5	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
59	Lê Minh Hiền	Nam	17	8	2009	TPHCM	Kinh	5/2	x	275/21/3 Quang Trung	10	Gò Vấp	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
60	Nguyễn Văn Hiếu	Nam	5	1	2009	TPHCM	Kinh	5/8	x	1570 Hoàng Văn Thụ	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
61	Nguyễn Văn Hoàn	Nam	15	4	2009	Tp HCM	Kinh	5/7	x	1273/2C, Hiệp Nhất	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
62	Lý Vũ Hoàng	Nam	29	9	2009	TPHCM	Kinh	5/3	x	70 Trường Chinh	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
63	Nguyễn Viết Mạnh Hùng	Nam	8	6	2009	Nam Định	Kinh	5/1	x	24/9 Khu phố 2	Thới An	12	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
64	Nguyễn Minh Huy	Nam	26	1	2009	Quảng Bình	Kinh	5/8	x	8/8 Nguyễn Đình Khôi	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
65	Phạm Gia Huy	Nam	21	10	2009	Tp HCM	Kinh	5/7	x	37, Hiệp Nhất	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
66	Trần Quốc Huy	Nam	20	1	2009	TPHCM	Kinh	5/3	x	308/47 Hoàng Văn Thụ	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
67	Hoàng Khánh Hưng	Nam	2	4	2009	Tiền Giang	Kinh	5/1	x	42/32Bis Dương Đức Hiền Tây Th	anh	Tân Phú	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
68	Nguyễn Nhật Hưng	Nam	7	1	2009	TPHCM	Kinh	5/2	x	196/24 Vườn Lài	Tân Thành	Tân Phú	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
69	Trần Đình Nam Kha	Nam	20	8	2009	Tp HCM	Kinh	5/7	x	247/2N, Nguyễn Thái Bình	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
70	Dương Bảo Khang	Nam	4	12	2009	TPHCM	Kinh	5/2	x	27/20A Nguyễn Đình Khôi	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
71	Lê Quang An Khang	Nam	13	4	2009	TPHCM	Kinh	5/8	x	479/3H Nguyễn Kiệm	9	Phú Nhuận	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
72	Nguyễn Khang	Nam	7	7	2009	TPHCM	Kinh	5/2	x	521/67/2 Hoàng Văn Thụ	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
73	Nguyễn Minh Khang	Nam	4	12	2009	TPHCM	Kinh	5/8	x	21/8 Hậu Giang	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
74	Phạm Nguyễn Bảo Khang	Nam	18	8	2009	TPHCM	Kinh	5/8	x	78/24 Út Tịch	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
75	Vũ Minh Khang	Nam	6	9	2009	TPHCM	Kinh	5/8	x	31/17 Hoàng Việt	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
76	Nguyễn Lê Cát Khánh	Nam	12	12	2009	TPHCM	Kinh	5/2	x	266/10 Hoàng Hoa Thám	5	Bình Thạnh	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
77	Trần Nguyễn Quốc Khánh	Nam	4	11	2009	Tp HCM	Kinh	5/7	x	94/7, Hiệp Nhất	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
78	Lê Gia Khiêm	Nam	20	4	2009	TPHCM	Kinh	5/1	x	28 Tân Quý	Tân Quý	Tân Phú	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
79	Đinh Văn Khoa	Nam	29	5	2009	Quảng Ngãi	Kinh	5/7	x	11/25, Tự Lập	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
80	Hoàng Anh Khoa	Nam	6	4	2009	TPHCM	Kinh	5/2	x	52 Nguyễn Bá Tông	12	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
81	Phạm Anh Khoa	Nam	27	3	2009	TPHCM	Kinh	5/2	x	50/3 Hiệp Nhất	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
82	Đoàn Minh Khôi	Nam	13	6	2009	TPHCM	Kinh	5/8	x	71/2/65 Nguyễn Bặc	3	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
83	Đỗ Minh Khôi	Nam	24	9	2009	TPHCM	Kinh	5/1	x	165/82 Dân Chủ	5	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
84	Nguyễn Anh Khôi	Nam	11	1	2009	Tp HCM	Kinh	5/7	x	70/20, Hiệp Nhất	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
85	Nguyễn Trần Minh Khôi	Nam	11	8	2009	Tp HCM	Kinh	5/7	x	14/20, Hoàng Văn Thụ	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
86	Nguyễn Trung Kiên	Nam	1	1	2009	TPHCM	Kinh	5/1	x	58 Thích Minh Nguyệt	2	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
87	Nguyễn Hoàng Tấn Kiệt	Nam	14	6	2009	TT- Huế	Kinh	5/1	x	487/30 Hà Huy Giáp	Thanh Xuân	12	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
88	Hoàng Nhật Minh Kỳ	Nữ	29	12	2009	TPHCM	Kinh	5/3	x	1106 Cách Mạng Tháng 8	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
89	Phạm Văn Anh Kỳ	Nam	12	10	2009	Hà Nội	Kinh	5/2	x	25/1 Thăng Long	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ

STT	Họ Và Tên	Phái	Ngày Sinh			Nơi sinh	Dân tộc	Lớp	HT CTTH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ - TẠM TRÚ (hiện nay)			Được phân tuyến về trường THCS	Trường Tiểu học
			Ngày	Tháng	Năm					Số nhà, đường	Phường	Quận		
90	Trần Gia Kỳ	Nam	2	11	2009	TPHCM	Kinh	5/1	x	20/10 Sao Mai	7	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
91	Nguyễn Võ Lâm	Nam	22	8	2009	TPHCM	Kinh	5/3	x	324/55 Hoàng Văn Thụ	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
92	Nguyễn Nam Lân	Nam	12	5	2009	TPHCM	Kinh	5/1	x	150 Hoa Lan	2	Phú Nhuận	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
93	Lăng Phương Linh	Nữ	30	4	2009	Hà Nội	Sán Diu	5/3	x	28/7 Ba Vì	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
94	Nguyễn Nhật Linh	Nữ	19	8	2009	Quảng Ngãi	Kinh	5/7	x	93/85, Bình Thới	4	11	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
95	Nguyễn Phạm Ngọc Linh	Nữ	27	12	2009	Hải Dương	Kinh	5/1	x	91/2 Ng Thanh Tuyền	2	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
96	Phạm Khánh Linh	Nữ	31	10	2009	TPHCM	Kinh	5/3	x	124/18 Cộng Hòa	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
97	Tô Thị Mỹ Linh	Nữ	20	7	2009	TPHCM	Kinh	5/8	x	473 Hoàng Văn Thụ	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
98	Trương Mẫn Linh	Nữ	11	10	2009	TPHCM	Kinh	5/8	x	35/23 Lê Bình	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
99	Võ Tú Linh	Nữ	30	11	2009	Huế	Kinh	5/7	x	521/93/1, Hoàng Văn Thụ	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
100	Đinh Bảo Long	Nam	5	6	2009	TPHCM	Kinh	5/8	x	437/19 Hoàng Văn Thụ	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
101	Vũ Hoàng Long	Nam	16	10	2009	TPHCM	Kinh	5/8	x	521/91/104 Hoàng Văn Thụ	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
102	Vũ Nguyễn Hoàng Long	Nam	30	7	2009	TPHCM	Kinh	5/3	x	1257 Hiệp Nhất	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
103	Trần Nguyễn Đình Lộc	Nam	16	7	2009	TPHCM	Kinh	5/8	x	2 Phạm Văn Hai	2	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
104	Trần Hạ Minh Luân	Nam	16	7	2009	TPHCM	Kinh	5/3	x	166/31/19 Lê Trung Đình	Sơn Kì	Tân Phú	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
105	Nguyễn Bùi Đức Lương	Nam	31	5	2009	TPHCM	Kinh	5/2	x	1407 Hoàng Văn Thụ	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
106	La Bùi Xuân Mai	Nữ	10	11	2009	Tp HCM	Hoa	5/7	x	1277D, Hiệp Nhất	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
107	Nguyễn Quỳnh Mai	Nữ	10	10	2009	TPHCM	Kinh	5/8	x	K2 Tự Cường	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
108	Võ Trúc Mai	Nữ	4	4	2009	TPHCM	Kinh	5/4	x	169/6A Phạm Văn Hai	5	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
109	Hà Võ Nhật Minh	Nam	7	7	2009	TPHCM	Kinh	5/5	x	1105 Tự Lập	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
110	Nguyễn Đức Minh	Nam	26	5	2009	Tp HCM	Kinh	5/7	x	1277, Hiệp Nhất	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
111	Nguyễn Hoàng Minh	Nam	22	1	2009	TPHCM	Kinh	5/2	x	521/67/47 Hoàng Văn Thụ	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
112	Nguyễn Nhật Minh	Nam	9	9	2009	TPHCM	Kinh	5/1	x	204/13 Hoàng Văn Thụ	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
113	Trần Anh Minh	Nam	29	3	2009	TPHCM	Kinh	5/3	x	268 Hoàng Văn Thụ	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
114	Phạm Xuân Nghi	Nữ	15	10	2009	Tp HCM	Kinh	5/7	x	94/16A, Hiệp Nhất	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
115	Huỳnh Hoàng Bảo Ngọc	Nữ	29	5	2009	TPHCM	Kinh	5/2	x	CC Mỹ Phước, Bùi Hữu Nghĩa	2	Bình Thạnh	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
116	Kim Huỳnh Bảo Ngọc	Nữ	14	2	2009	Tiền Giang	Kinh	5/7	x	48/21, Trường Chinh	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
117	Nguyễn Võ Bảo Ngọc	Nữ	27	5	2009	Đồng Nai	Kinh	5/3	x	6/22 Đồ Sơn	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
118	Phạm Nguyễn Bảo Ngọc	Nữ	18	8	2009	TPHCM	Kinh	5/8	x	78/24 Ứt Tích	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
119	Trần Khánh Ngọc	Nữ	2	9	2009	Tp HCM	Kinh	5/7	x	112/52/36/1, Nguyễn Văn Quà	Đ. Hưng Thuận	12	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
120	Võ Lưu Ngọc	Nữ	27	11	2009	TPHCM	Kinh	5/2	x	39-41 Nguyễn Hữu Tiến	Tây Thạnh	Tân Phú	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
121	Huỳnh Nguyễn Thảo Nguyên	Nữ	6	12	2009	Khánh Hòa	Kinh	5/1	x	25/13/1 Cửu Long	2	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ

STT	Họ Và Tên	Phái	Ngày Sinh			Nơi sinh	Dân tộc	Lớp	HT CTTH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ - TẠM TRÚ (hiện nay)			Được phân tuyến về trường THCS	Trường Tiểu học
			Ngày	Tháng	Năm					Số nhà, đường	Phường	Quận		
122	Nguyễn Khôi Nguyên	Nam	7	10	2009	Tp HCM	Kinh	5/7	x	235/5, Cò Giang	2	Phú Nhuận	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
123	Bùi Thị Thanh Nhà	Nữ	16	10	2009	TPHCM	Kinh	5/1	x	377/2 Kênh Tân Hóa	Hòa Thạnh	Tân Phú	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
124	Trần Thanh Nhạn	Nữ	18	6	2009	Đồng Nai	Kinh	5/8	x	542A Hoàng Văn Thu	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
125	Lương Nguyễn Thành Nhân	Nam	10	9	2009	TPHCM	Kinh	5/2	x	1054/43/12 Cách Mạng Tháng 8	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
126	Đồng Hoàng Minh Nhật	Nam	9	11	2009	Tp HCM	Kinh	5/7	x	11/25, Tự Lập	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
127	Lê Hoàng Thủy Nhi	Nữ	23	7	2009	Nghệ An	Kinh	5/2	x	CC Topaz Home1, Phan Văn Hớn	Tân Thới Nhất	12	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
128	Nguyễn Hoài Thảo Nhi	Nữ	18	7	2009	Huế	Kinh	5/3	x	418 Hoàng Văn Thu	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
129	Nguyễn Ngân Nhi	Nữ	12	1	2009	Tp HCM	Kinh	5/7	x	12/31, PVH	3	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
130	Phạm Tuyết Nhi	Nữ	20	10	2009	TPHCM	Kinh	5/2	x	12 Xuân Hồng	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
131	Nguyễn Phương Nhiên	Nữ	3	9	2009	Lâm Đồng	Kinh	5/8	x	6 Nguyễn Thái Bình	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
132	Vô Lê Phương Nhung	Nữ	5	7	2009	TPHCM	Kinh	5/1	x	62 Phạm Văn Hai	2	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
133	Chu Thảo Như	Nữ	20	11	2009	TPHCM	Kinh	5/2	x	19 Hiệp Nhất	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
134	Đỗ Nguyễn Uyên Như	Nữ	27	5	2009	TPHCM	Kinh	5/2	x	666/12/7/3 Nguyễn Văn Quá	Đ. Hưng Thuận	12	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
135	Lâm Khiết Như	Nữ	21	7	2009	TPHCM	Hoa	5/3	x	284G Nguyễn Trọng Tuyển	1	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
136	Nguyễn Lâm Tâm Như	Nữ	5	10	2009	TPHCM	Kinh	5/8	x	31 Tự Lập	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
137	Nguyễn Thị Quỳnh Như	Nữ	23	9	2009	TT- Huế	Kinh	5/1	x	70 Út Tịch	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
138	Phạm Lê Quỳnh Như	Nữ	22	11	2009	Tp HCM	Kinh	5/7	x	1036/12, Cách Mạng Tháng 8	5	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
139	Trương Thị Bích Như	Nữ	3	11	2009	TPHCM	Kinh	5/1	x	145/4C Lê Hoàng Phái	17	Gò Vấp	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
140	Lê Xuân Phát	Nam	14	3	2009	Hậu Giang	Kinh	5/8	x	1583A Hoàng Văn Thu	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
141	Nguyễn Đức Phát	Nam	5	6	2009	Tp HCM	Kinh	5/7	x	521/29, Hoàng Văn Thu	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
142	Nguyễn Hồng Phát	Nam	14	4	2009	TPHCM	Kinh	5/3	x	94/13 Hiệp Nhất	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
143	Tào Quang Phú	Nam	4	7	2009	TPHCM	Kinh	5/8	x	447 Hoàng văn Thu	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
144	Lê Nguyễn Thanh Phương	Nữ	15	4	2009	TPHCM	Kinh	5/8	x	1179 Hiệp Nhất	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
145	Nguyễn Ngọc Vy Phương	Nữ	24	2	2009	TPHCM	Kinh	5/1	x	615 Hoàng Văn Thu	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
146	Vũ Mai Phương	Nữ	2	8	2009	Đồng Nai	Kinh	5/3	x	406/60/28 Cộng Hòa	13	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
147	Lý Thế Quang	Nam	29	8	2009	TPHCM	Kinh	5/3	x	3/51B3 Tân Hưng Thuận	Tân Hưng Thuận	12	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
148	Nguyễn Huy Quang	Nam	14	8	2009	Tp HCM	Kinh	5/7	x	57, Hoàng Việt	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
149	Nguyễn Bảo Quân	Nam	23	8	2009	Đắk Lắk	Kinh	5/1	x	70/20 Hiệp Nhất	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
150	Trương Minh Quân	Nam	20	6	2008	Huế	Kinh	5/7	x	687/59/18/1, LLQuân	10	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
151	Vương Trần Minh Quân	Nam	15	1	2009	TPHCM	Kinh	5/2	x	16E Tân Khai	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
152	Dương Đình Quốc	Nam	6	11	2009	Tp HCM	Kinh	5/7	x	590, Hoàng Văn Thu	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
153	Trần Phương Quỳnh	Nữ	22	4	2009	TPHCM	Kinh	5/3	x	324/51 Hoàng Văn Thu	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu

STT	Họ Và Tên	Phái	Ngày Sinh			Nơi sinh	Dân tộc	Lớp	HT CTTT	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ - TẠM TRÚ (hiện nay)			Được phân tuyến về trường THCS	Trường Tiểu học
			Ngày	Tháng	Năm					Số nhà, đường	Phường	Quận		
154	Trịnh Thị Như Quỳnh	Nữ	22	7	2008	TPHCM	Kinh	5/2	x	40/11 Hiệp Nhất	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
155	Nguyễn Tiến Tài	Nam	30	11	2009	TPHCM	Kinh	5/2	x	1036/97/5 Cách Mạng Tháng 8	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
156	Trần Tấn Tài	Nam	18	6	2009	TPHCM	Kinh	5/3	x	18/21 Tân Khai	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
157	Nguyễn Đức Tâm	Nam	2	11	2009	TPHCM	Kinh	5/3	x	78/G3 Cộng Hòa	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
158	Nguyễn Hoàng Tân	Nam	16	8	2009	TPHCM	Kinh	5/1	x	48/9 CMT8	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
159	Nguyễn Lê Quốc Tấn	Nam	14	11	2009	TPHCM	Kinh	5/8	x	521/91/75A Hoàng Văn Thụ	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
160	Nguyễn Quỳnh Thiên Thanh	Nữ	6	3	2009	TPHCM	Kinh	5/8	x	902 Cách Mạng Tháng 8	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
161	Phạm Mai Đan Thanh	Nữ	4	6	2009	TPHCM	Kinh	5/3	x	270 Bùi Thị Xuân	3	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
162	Trần Nhật Đan Thanh	Nữ	15	11	2009	TPHCM	Kinh	5/3	x	869 Âu Cơ	Tân Sơn Nhì	Tân Phú	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
163	Nguyễn Công Thành	Nam	20	9	2009	Đắk Lắk	Kinh	5/1	x	168 Nguyễn Văn Công	3	Gò Vấp	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
164	Đặng Hồng Thảo	Nữ	12	3	2009	TPHCM	Kinh	5/3	x	18B Cộng Hòa	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
165	Dư Huỳnh Minh Thắng	Nam	9	9	2009	TPHCM	Kinh	5/2	x	256 Phú Thọ Hòa	Phú Thọ Hòa	Tân Phú	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
166	Nguyễn Minh Thiện	Nam	4	1	2009	TPHCM	Kinh	5/3	x	59/22 Tân Thới Nhất	Tân Thới Nhất	12	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
167	Hồ Phúc Thịnh	Nam	10	5	2009	Tp HCM	Kinh	5/7	x	202/47/18/14, PVH	5	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
168	Nguyễn Huy Thịnh	Nam	9	9	2009	TPHCM	Kinh	5/3	x	1297A Hiệp Nhất	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
169	Lê Nguyễn Anh Thư	Nữ	16	8	2009	Bạc Liêu	Kinh	5/8	x	28/9 Ba Vì	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
170	Nguyễn Anh Thư	Nữ	8	3	2009	Tp HCM	Kinh	5/7	x	56, Lê Bình	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
171	Bùi Hoàng Ý Thy	Nữ	19	1	2009	TPHCM	Kinh	5/2	x	24 Tự Lập	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
172	Ngô Bảo Thy	Nữ	20	4	2009	TPHCM	Kinh	5/8	x	384 Hoàng Văn Thụ	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
173	Tôn Nữ Thủy Tiên	Nữ	2	6	2009	Lâm Đồng	Kinh	5/1	x	159/1/2 Bạch Đằng	2	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
174	Trần Trung Tín	Nam	11	2	2009	Tiền Giang	Kinh	5/8	x	174/42/20 Nguyễn Thiện Thuật	3		THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
175	Mã Thiên Trang	Nữ	25	1	2009	Tp HCM	Kinh	5/7	x	VK1, Tự Cường	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
176	Đỗ Dương Bảo Trâm	Nữ	11	1	2009	TPHCM	Kinh	5/8	x	1143 Bis Tự Lập	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
177	Nguyễn Ngọc Bảo Trâm	Nữ	13	6	2009	TPHCM	Kinh	5/3	x	4/3 Hoàng Việt	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
178	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	Nữ	4	5	2009	Bắc Ninh	Kinh	5/2	x	263 Nguyễn Thái Bình	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
179	Trần Thủy Trâm	Nữ	7	12	2009	TPHCM	Kinh	5/1	x	112 Đinh Diên	2	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
180	Đặng Ngọc Bảo Trâm	Nữ	15	9	2009	TPHCM	Kinh	5/1	x	783 Lê Trọng Tấn	Bình Hưng Hòa	Bình Tân	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
181	Nguyễn Thủy Bảo Trâm	Nữ	12	9	2009	TPHCM	Kinh	5/2	x	488/1 Võ Văn Kiệt	Cầu Kho	1	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
182	Phạm Thụy Yến Trâm	Nữ	5	2	2008	TPHCM	Kinh	5/2	x	1/6 Lê Bình	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
183	Huỳnh Minh Trí	Nam	21	9	2009	TPHCM	Kinh	5/1	x	587 Hoàng Văn Thụ	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
184	Nguyễn Tuyết Trinh	Nữ	8	9	2009	Lâm Đồng	Kinh	5/2	x	68 Trường Chinh	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu
185	Nguyễn Huỳnh Ngọc Trúc	Nữ	16	5	2009	TPHCM	Kinh	5/3	x	324/40 Hoàng Văn Thụ	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thu

STT	Họ Và Tên	Phái	Ngày Sinh			Nơi sinh	Dân tộc	Lớp	HT CTTH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ - TẠM TRÚ (hiện nay)			Được phân tuyến về trường THCS	Trường Tiểu học
			Ngày	Tháng	Năm					Số nhà, đường	Phường	Quận		
186	Nguyễn Phạm Huy Trường	Nam	31	8	2009	Tp HCM	Kinh	5/7	x	979, Tân Khai	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
187	Nguyễn Anh Tuấn	Nam	21	12	2009	Nam Định	Kinh	5/3	x	110/D6 Cộng Hòa	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
188	Trần Thái Tuấn	Nam	18	10	2009	TPHCM	Kinh	5/8	x	1036/11 Cách Mạng Tháng 8	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
189	Hoàng Minh Tùng	Nam	19	8	2008	TPHCM	Kinh	5/1	x	680/10 Bình Long	Sơn Kỳ	Tân Phú	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
190	Nguyễn Đỗ Phương Uyên	Nữ	4	2	2009	TPHCM	Kinh	5/2	x	76/9T Xuân Diệu	5	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
191	Nguyễn Ngọc Phương Uyên	Nữ	11	3	2009	TPHCM	Kinh	5/3	x	200 Hoàng Văn Thụ	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
192	Phạm Thị Tú Uyên	Nữ	24	10	2009	Ninh Bình	Kinh	5/7	x	51D, Giải Phóng	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
193	Đỗ Tường Văn	Nam	29	10	2009	Tp HCM	Kinh	5/7	x	1204, Hiệp Nhất	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
194	Nguyễn Ngọc Tường Vi	Nữ	13	4	2009	Tp HCM	Kinh	5/7	x	521/91/53 Hoàng Văn Thụ	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
195	Tăng Phước Quang Vinh	Nam	17	5	2009	TPHCM	Kinh	5/1	x	1482, Hoàng Văn Thụ	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
196	Vũ Đức Vinh	Nam	9	2	2009	TPHCM	Kinh	5/1	x	76 Thích Minh Nguyệt	2	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
197	Nguyễn Phạm Quỳnh Vy	Nữ	6	4	2009	TPHCM	Kinh	5/8	x	11/29 Tự Lập	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
198	Nguyễn Hải Yến	Nữ	10	6	2009	TPHCM	Kinh	5/1	x	37/7 đường 26/3	BHHòa	Bình Tân	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
199	Nguyễn Hoàng Nam	Nam	1	10	2008	TPHCM	Kinh	5/3	x	60/1 Hiệp Nhất	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
200	Phạm Hoàng Tuyết Ngân	Nữ	20	6	2009	TPHCM	Kinh	5/1	x	437/37 Hoàng Văn Thụ	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ
201	Liêng Vĩnh Thái	Nam	24	10	2008	TPHCM	Hoa	5/8	x	437/2/33/1 Hoàng Văn Thụ	4	Tân Bình	THCS Âu Lạc	TiH Hoàng Văn Thụ

Tân Bình, ngày 15 tháng 7 năm 2020

TM BAN CHỈ ĐẠO TUYỂN SINH QUẬN
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
Trần Khắc Huy

Tổng số học sinh được phân tuyến vào trường THCS Âu Lạc:
- Trường Tiểu học Hoàng Văn Thụ 201

201